

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm/năm 2016)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở giao dịch chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng
- Địa chỉ trụ sở chính: 26 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: 05113 822513 Fax: 05113 822565 Email: cangdn@danangport.com
- Vốn điều lệ: 660.000.000.000 (Sáu trăm sáu mươi tỷ đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: CDN

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Các Nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	390/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2016	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

II- Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thu	CT HĐQT		9	100%	
2	Nguyễn Hữu Sĩa	UV HĐQT		8	88,9%	Công tác nước ngoài
3	Nguyễn Xuân Dũng	UV HĐQT	01/6/2016	8	88,9%	Thôi TV HĐQT 01/6/2016
4	Lê Quảng Đức	UV HĐQT		9	100%	
5	Phan Bảo Lộc	UV HĐQT		9	100%	

6	Lương Đình Minh	UV HĐQT		5	55,6%	Công tác Hà Nội
7	Trần Tuấn Hải	UV HĐQT		6	66,7%	Công tác Hà Nội

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

6 tháng đầu năm 2016, bên cạnh thuận lợi còn nhiều khó khăn thách thức. Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực để đạt nhiều kết quả tốt trong sản xuất kinh doanh. Công tác chuẩn bị đầu tư được chú ý để nhanh chóng bổ sung năng lực của cảng tạo thuận lợi cho việc hoàn thành các mục tiêu. Tình hình an ninh, trật tự, an toàn trên bến cảng được giữ vững. Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng (Cảng Đà Nẵng) đã tiếp tục duy trì sự ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng tốt về sản lượng và đảm bảo được hiệu quả, có mức tăng trưởng cao so cùng kỳ năm 2015. Quy mô tài sản, vốn sở hữu của cảng tăng, hệ số bảo toàn vốn được đảm bảo an toàn và phát triển. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Đà Nẵng tiếp tục ổn định và tăng trưởng, thể hiện qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm (đã được kiểm toán)

Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật; Ban Tổng giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; Thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung. Tổng giám đốc đã chủ động trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng kinh doanh khai thác cảng.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty đang cân nhắc việc thành lập các Tiểu ban và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

Các thành viên Hội đồng quản trị chủ động thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát trong phạm vi được phân công, thực hiện các công việc hỗ trợ hoạt động của Ban điều hành. Kết quả được báo cáo với Hội đồng quản trị tại các kỳ họp.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã giải quyết các tờ trình của Tổng giám đốc, chủ yếu là trong lĩnh vực đầu tư, thoái vốn ... theo đúng thẩm quyền quy định tại Điều lệ và các quy định liên quan của pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 cuộc họp định kỳ và bất thường hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan và đã ban hành các Nghị quyết/quyết định như sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	89/NQ-HĐQT	28/01/2016	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 27/01/2016.

2	192/NQ-HĐQT	09/3/2016	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 09/3/2016.
3	297/NQ-HĐQT	31/3/2016	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 31/3/2016.
4	308/NQ-HĐQT	06/4/2016	Về việc phê duyệt Thang, Bảng lương
5	332/NQ-HĐQT	11/4/2016	Về việc kiện toàn, đổi tên Ban quản lý Dự án Cảng Sơn Trà thành Ban Xúc tiến đầu tư Đối ngoại.
6	391/NQ-HĐQT	26/4/2016	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 26/4/2016.
7	436/NQ-HĐQT	13/5/2016	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 13/5/2016.
8	554/NQ-HĐQT	13/6/2016	Về việc phê duyệt Dự án ĐTXD Một số hạng mục tại cầu 3- Cảng Tiên Sa tiếp nhận tàu khách đến 150.000 GT (bước 1).
9	556/NQ-HĐQT	13/6/2016	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 26/4/2016.
10	11/QĐ-HĐQT	07/01/2016	Về việc phê duyệt DADT 2 cầu khung bánh lốp chuyên dùng bốc dỡ container tại bãi RTG
11	39/QĐ-HĐQT	14/01/2016	Phê duyệt DS nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật Gói thầu TV02-Tư vấn khảo sát thiết kế bản vẽ thi công Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
12	50/QĐ-HĐQT	21/01/2016	Phê duyệt DS nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật Gói thầu TV01-Tư vấn quản lý dự án Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
13	83/QĐ-HĐQT	28/01/2016	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu TV02-Tư vấn khảo sát thiết kế bản vẽ thi công Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
14	121/QĐ-HĐQT	17/2/2016	Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu Gói thầu CP01-Rà phá bom mìn vật nổ Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
15	198/QĐ-HĐQT	10/3/2016	Về việc thành lập Tổ thẩm định DADT 02 cầu bờ lắp đặt cố định có sức nâng dưới móc ≥ 40 tấn tại cầu 1 bến 2 Tiên Sa.
16	228/QĐ-HĐQT	18/3/2016	Về việc phê duyệt giá tham chiếu cổ phiếu CDN trong ngày giao dịch đầu tiên tại sàn UPCOM
17	229/QĐ-HĐQT	18/3/2016	Phê duyệt phương án thoái vốn Cảng Đà Nẵng tại công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng
18	230/QĐ-HĐQT	18/3/2016	Phê duyệt phương án thoái vốn Cảng Đà Nẵng tại công ty cổ phần tàu lai Cảng Đà Nẵng
19	231/QĐ-HĐQT	18/3/2016	Phê duyệt phương án thoái vốn Cảng Đà Nẵng tại công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại Cảng Đà Nẵng

20	238/QĐ-HĐQT	21/3/2016	Phê duyệt KQ lựa chọn nhà thầu Gói thầu CP01-Rà phá bom mìn vật nổ Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2)..
21	261/QĐ-HĐQT	24/3/2016	Cử người đại diện phần vốn góp tại công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng
22	292/QĐ-HĐQT	31/3/2016	Về việc thành lập Tổ thẩm định Gói thầu TV03 Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
23	296/QĐ-HĐQT	25/3/2016	Về việc phê duyệt DADT Đầu tư xây dựng lắp đặt cầu cố định tại bến 2 Tiên Sa.
24	334/QĐ-HĐQT	12/4/2016	Cử người đại diện phần vốn góp tại công ty cổ phần Danatug Cảng Đà Nẵng
25	354/QĐ-HĐQT	15/4/2016	Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu Gói thầu TV03 Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
26	357/QĐ-HĐQT	19/4/2016	Về việc Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư: Đầu tư 02 cầu khung bánh lốp chuyên dùng container tại bãi - RTG
27	367/QĐ-HĐQT	20/4/2016	Phê duyệt KQ lựa chọn nhà thầu Gói thầu TV03 Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
28	392/QĐ-HĐQT	26/4/2016	Thành lập Tổ thẩm định KH lựa chọn nhà thầu Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
29	421/QĐ-HĐQT	05/05/2016	Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
30	425/QĐ-HĐQT	09/5/2016	Phê duyệt phương án kỹ thuật thi công và dự toán hạng mục Rà phá bom mìn, vật nổ Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
31	434/QĐ-HĐQT	12/5/2016	Thành lập Tổ thẩm định KH lựa chọn nhà thầu, HSMT, KQ lựa chọn nhà thầu các Dự án DADT 02 cầu bờ lắp đặt cố định có sức nâng dưới móc ≥ 40 tấn tại cầu 1 bến 2 Tiên Sa.
32	435/QĐ-HĐQT	13/5/2016	Phê duyệt KQ lựa chọn nhà thầu Gói thầu TV04 Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
33	437/QĐ-HĐQT	14/5/2016	Phê duyệt phương án kỹ thuật thi công và dự toán công trình cầu cảng container 50.000DWT, cầu cảng 20.000DWT, nạo vét khu nước trước bến và kè bảo vệ sau bến Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
34	438/QĐ-HĐQT	14/5/2016	Thành lập Tổ thẩm định các gói thầu Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
35	467/QĐ-HĐQT	20/5/2016	Bổ nhiệm Ông Dương Đức Xuân giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng
36	468/QĐ-HĐQT	20/5/2016	Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu Gói thầu CP01-Rà phá bom mìn vật nổ Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).

37	479/QĐ-HĐQT	24/5/2016	Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu Dự án DTXD lắp đặt cầu cố định tại bến 2 Tiên Sa.
38	491/QĐ-HĐQT	27/5/2016	Phê duyệt dự toán Gói thầu xây dựng Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
39	513/QĐ-HĐQT	02/6/2016	Phê duyệt HSMT Gói thầu XL - Xây dựng cầu cảng, nạo vét khu nước trước bến Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn 2).
40	561/QĐ-HĐQT	15/6/2016	Về việc xếp hệ số lương công việc cho Ông Dương Đức Xuân, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng
41	564/QĐ-HĐQT	15/6/2016	Phê duyệt KQ lựa chọn nhà thầu Gói thầu thiết kế bản vẽ thi công, dự toán các hạng mục công trình Dự án ĐTXD Một số hạng mục tại cầu 3-cảng Tiên Sa.
42	604/QĐ-HĐQT	27/6/2016	Thành lập Tổ thẩm định các gói thầu thuộc Dự án ĐTXD Một số hạng mục tại cầu 3-cảng Tiên Sa.
43	605/QĐ-HĐQT	28/6/2016	Phê duyệt KQ lựa chọn nhà thầu Gói thầu TV02- Dự án ĐTXD lắp đặt cầu cố định tại bến 2 Tiên Sa.
44	620/QĐ-HĐQT	29/6/2016	Phê duyệt Thiết kế kỹ thuật thi công, dự toán các hạng mục công trình Dự án ĐTXD Một số hạng mục tại cầu 3-cảng Tiên Sa.

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Trần Lê Tuấn	Trưởng Ban	26/4/2016	3	100%	
2	Nguyễn Đức Anh	Thành viên	25/7/2014	3	100%	
3	Lê Duy Dương	Thành viên	25/7/2014	3	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã tổ chức cuộc họp để phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban, lập kế hoạch kiểm tra giám sát trong năm và đã tiến hành kiểm tra giám sát với kết quả như sau:

HĐQT đã thực hiện chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ tốt cho Ban điều hành thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2016

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc, và tích cực triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT cụ thể:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên trong tháng 4/2016

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý theo tinh thần các Nghị quyết của HĐQT tại các phiên họp hàng tháng, quý
- Thực hiện công tác Đầu tư theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT tại các phiên họp hàng tháng.

* Một số kết quả chính đạt được :

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đề ra
- Đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức từ HĐKD năm 2016
- Đã và đang hoàn thành các thủ tục hồ sơ cuối cùng chuẩn bị khởi công Dự án đầu tư Nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa (giai đoạn II)
- Từng bước hoàn thành các thủ tục cần thiết triển khai Dự án Đầu tư Xây dựng một số hạng mục tại cầu 3 - Cảng Tiên Sa tiếp nhận tàu khách đến 150 000 GT.
- Tiếp tục nghiên cứu, ban hành các quy chế để đáp ứng tình hình thực tế của Công ty, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành được thực hiện theo Luật doanh nghiệp, theo Điều lệ của công ty, trên cơ sở các Nghị quyết, các quy định chi thị công văn ... Mỗi quan hệ phối hợp giữa HĐQT, BKS, BĐH là phối hợp và theo chức năng và nhiệm vụ

- Phối hợp chặt chẽ các phòng ban, thường xuyên trao đổi với HĐQT Ban Tổng Giám đốc của công ty trong việc kiểm tra giám sát nhằm thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của BKS từ đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong công ty đảm bảo lợi ích của cổ đông.

- Tham gia đầy đủ các buổi họp giao ban về sản xuất kinh doanh của Ban điều hành qua đó giúp công tác giám sát thận trọng và hiệu quả.

Hội đồng quản trị Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện tốt cho Ban kiểm soát hoàn thành chức năng và nhiệm vụ của mình. Các ý kiến Ban kiểm soát luôn được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc phản hồi đầy đủ và kịp thời.

4. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

STT	Tên khoá học	Thành viên tham dự				
		Thành viên HĐQT	Thành viên BKS	Tổng giám đốc	Cán bộ quản lý	Thư ký công ty
1	Giám đốc điều hành				4	
2	Văn hoá doanh nghiệp	4	2	1	25	1

3	Đánh giá hiệu quả công việc theo KPis	4	2	1	30	1
4	Quản lý khai thác Cảng và Logistics				2	
5	Quản trị mua hàng				4	
6	Hội thảo doanh nghiệp Việt Nam hội nhập TPP	4	2	1	10	1
7	Tập huấn về luật lao động và BHXH				2	
8	Trả lương theo phương pháp 3P				2	

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán: Phụ lục kèm theo

1. Danh sách người có liên quan của công ty: Phụ lục kèm theo
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: Phụ lục kèm theo
2. Giao dịch cổ phiếu: phụ lục kèm theo

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thu

PHỤ LỤC
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng 6 tháng đầu năm 2016 số: ~~742~~/BC-HĐQT ngày 29/7/2016)

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Thu		CTHĐQT	200775813	16 Đồng Đa, Thuận Phước, Đà Nẵng	25/07/2014		
1.1	Nguyễn Lung		Không		Điện Thắng Bắc, Quảng Nam	25/07/2014		
1.2	Nguyễn Thị Bồ		Không		Điện Thắng Bắc, Quảng Nam	25/07/2014		
1.3	Nguyễn Thị Năm		Không	200394944	Điện Thắng Bắc, Quảng Nam	25/07/2014		
1.4	Nguyễn Thị Lành		Không	200730281	179 Tiểu La, Đà Nẵng	25/07/2014		
1.5	Nguyễn Văn Châm		Không	200004430	144/18 Hải Phòng	25/07/2014		
1.6	Nguyễn Thị Liên		Không			25/07/2014		
1.7	Phan Thị Phi Yến		Không	20077454	16 Đồng Đa, Thuận Phước, Đà Nẵng	25/07/2014		
1.8	Nguyễn Phan Anh Tuấn		Không	201485073	16 Đồng Đa, Thuận Phước, Đà Nẵng	25/07/2014		
1.9	Nguyễn Thị Nhã Uyên		Không	201513073	16 Đồng Đa, Thuận Phước, Đà Nẵng	25/07/2014		
2	Nguyễn Hữu Sia		TV HĐQT; TGD	200022373	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	25/07/2014		
2.1	Nguyễn Thị Vui		Không	200121058	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	25/07/2014		
2.2	Phan Thị Kim Dung		Không	200028186	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	25/07/2014		
2.3	Nguyễn Hữu Khoa		Không	201528878	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	25/07/2014		
2.4	Nguyễn Hữu Bằng		Không	201563685	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	25/07/2014		
2.5	Nguyễn Hữu Mỹ Trang		Không	201727661	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	25/07/2014		

2.6	Nguyễn Hữu Sĩa		Không	200781449	183/19 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	25/07/2014		
2.7	Nguyễn Thị Hoa		Không	200932672	H09/17 Kiệt 36, Phạm Văn Nghị	25/07/2014		
3	Nguyễn Xuân Dũng		TV HĐQT; PTGB	200187035	47/4 Nguyễn Du, Đà Nẵng	25/07/2014	01/06/2016	Nghĩ hưu theo chế độ
4	Lê Quảng Đức	009C03 7236 tại VCBS	TV HĐQT; PTGB	200913678	207A/18 Dũng Sỹ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	25/07/2014		
4.1	Vũ Phương Ngọc		Không	200914031	153 Lý Tự Trọng, Đà Nẵng	25/07/2014		
4.2	Lê Vũ Ngọc Anh		Không	201673205	153 Lý Tự Trọng, Đà Nẵng	25/07/2014		
4.3	Lê Đức Anh		Không		153 Lý Tự Trọng, Đà Nẵng	25/07/2014		
4.4	Lê Tự Đạt		Không	200028510	K58/36 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	25/07/2014		
4.5	Đỗ Thị Hậu		Không	200185843	K58/36 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	25/07/2014		
4.6	Lê Thị Minh Huệ		Không	201699500	K58/36 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	25/07/2014		
4.7	Lê Hòa		Không	201273187	20/40 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	25/07/2014		
5	Phan Bảo Lộc		TV HĐQT	201464346	64 Trần Đức Thảo, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng	25/07/2014		
5.1	Phan Như Lâm		Không		97 Núi Thành, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	25/07/2014		
5.2	Võ Thị Anh		Không	200440569	97 Núi Thành, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	25/07/2014		
5.3	Trần Nguyễn Văn Nghi		Không	201477192	64 Trần Đức Thảo, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng	25/07/2014		
5.4	Phan Bảo An		Không	201403085	97 Núi Thành, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	25/07/2014		
5.5	Phan Bảo Khanh		Không		64 Trần Đức Thảo, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng	25/07/2014		
6	Lương Đình Minh	009C00 3733 VCBS	TV HĐQT	0010710016 33	Số 107 Phố Phủ Doãn – Hà Nội	25/07/2014		

6.1	Nguyễn Thị Ca		Không	010307402	Số 107 Phố Phủ Doãn – Hà Nội	25/07/2014		
6.2	Phạm Quỳnh Trang		Không	011832148	P1810 A2 Số 151a Nguyễn Đức Cảnh – Hà Nội	25/07/2014		
6.3	Lương Quỳnh Chi		Không		P1810 A2 Số 151a Nguyễn Đức Cảnh – Hà Nội	25/07/2014		
6.4	Lương Minh Hoàng		Không		P1810 A2 Số 151a Nguyễn Đức Cảnh – Hà Nội	25/07/2014		
6.5	Lương Ngọc Huyền		Không	012880015	Khu Đô thị mới Sao đỏ - Hải phòng	25/07/2014		
6.6	Lương Đình Thanh		Không	012520613	Số 107 Phố Phủ Doãn – Hà Nội	25/07/2014		
6.7	Lương Đình Liên		Không	010307641	Số 107 Phố Phủ Doãn – Hà Nội	25/07/2014		
6.8	Lương Ngọc Hoa		Không	011249002	Số 2 Phố Nam Ngự – Hà Nội	25/07/2014		
7	Trần Tuấn Hải		Thành viên HĐQT	011480480	Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	25/07/2014		
7.1	Tô Thị Trà My		Không	011965633	Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	25/07/2014		
7.2	Trần Gia Huy		Không		Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	25/07/2014		
7.3	Trần Gia Minh		Không		Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	25/07/2014		
7.4	Dương Thu An		Không	011800647	Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	25/07/2014		
7.5	Trần Việt Hà		Không		Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	25/07/2014		
8	Dương Đức Xuân		PTGD	201442091	106 Lê phụng Hiểu thành phố Đà Nẵng	22/05/2016		Bổ nhiệm ngày 22/5/2016
8.1	Nguyễn Thị Loan		Không	-	106 Lê phụng Hiểu thành phố Đà Nẵng	22/05/2016		
8.2	Dương Thùy Duyên		Không	-	106 Lê phụng Hiểu thành phố Đà Nẵng	22/05/2016		
8.3	Dương Minh Hiền		Không	-	106 Lê phụng Hiểu thành phố Đà Nẵng	22/05/2016		
8.4	Dương Đức Từ		Không	-	Huế	22/05/2016		
8.5	Dương Đức Sơn		Không		Huế	22/05/2016		

8.6	Dương Đức Âm		Không	-	Nha trang	22/05/2016		
8.7	Dương Đức Thủ		Không	-	Nha trang	22/05/2016		
8.1	Dương Đức Hối		Không	-	Nha trang	22/05/2016		
8.9	Dương Thị Dục		Không	-	Nha trang	22/05/2016		
8.10	Dương Thị Chanh		Không	-	Huế	22/05/2016		
8.11	Dương Thị Trà		Không	-	Huế	22/05/2016		
9	Trần Lê Tuấn		TB K/Soát	201293426	Tổ 119 phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	26/04/2016		Bầu ngày 26/4/2016
9.1	Trần Hoa	Cha	Không	205833888	Quế Sơn, Quảng Nam	26/04/2016		
9.2	Lê Thị Dung	Mẹ	Không	205835690	Quế Sơn, Quảng Nam	26/04/2016		
9.3	Trần Lê Tuấn	Em ruột	Không	024824368	Quế Sơn, Quảng Nam	26/04/2016		
9.4	Trần Lê Thị Trà My	Em ruột	Không	201413784	Quế Sơn, Quảng Nam	26/04/2016		
9.5	Trần Lê Tuyên	Em ruột	Không	205156123	Quế Sơn, Quảng Nam	26/04/2016		
9.6	Phạm Thị kim Ngân	Vợ	Không	201770731	Tổng Cty Điện lực Miền Trung	26/04/2016		
9.7	Trần Nam Phương	Con	Không	-	Tổ 119 phường An Hải Bắc	26/04/2016		
9.8	Trần Quế Phương	Con	Không	-	Tổ 119 phường An Hải Bắc	26/04/2016		
10	Lê Duy Dương		TBan KS	013616639	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	25/07/2014		
10.1	Lê Duy Lộc		Không	-	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	25/07/2014		
10.2	Đào Thị Minh Nguyệt		Không	-	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	25/07/2014		

10.3	Lê Duy Nam		Không	-		25/07/2014		
10.4	Lê Thị Thanh Nga		Không	-		25/07/2014		
10.5	Lê Thị Thanh Tâm		Không	013616199	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	25/07/2014		
10.6	Lê Duy Hoàng		Không	-	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	25/07/2014		
10.7	Lê Duy An		Không	-	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	25/07/2014		
11	Nguyễn Đức Anh		T.Viên BKS	200981383	67 Lê Đình Thám - T.phố Đà Nẵng	25/07/2014		
11.1	Đặng Thị Thu		Không	200668253	67 Lê Đình Thám - T.phố Đà Nẵng	25/07/2014		
11.2	Nguyễn Đặng Anh Thu		Không	201504711	67 Lê Đình Thám - T.phố Đà Nẵng	25/07/2014		
11.3	Nguyễn Đặng Thanh Hoa		Không	201609348	67 Lê Đình Thám - T.phố Đà Nẵng	25/07/2014		
11.4	Nguyễn Thị Nhựt		Không	200120277	44 Trần Huân - T.phố Đà Nẵng	25/07/2014		
11.5	Nguyễn Đức Ba		Không	200070472	54 Núi Thành - T.phố Đà Nẵng	25/07/2014		
11.6	Nguyễn Thị Nhung		Không	200674561	522 Núi Thành – T.phố Đà Nẵng	25/07/2014		
11.7	Nguyễn Thị Loan		Không	200868586	256 Lê Văn Hiến - T.phố Đà Nẵng	25/07/2014		
11.8	Nguyễn Đức Mười		Không	200867675	Tổ 53/5 - P.Vĩnh Trung - Tp Đà Nẵng	25/07/2014		
12	Nguyễn Ngọc Tâm	009C10 4626	TP TC-KT; UQ CBTT	201242822	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		Bổ nhiệm TP TCKT ngày 31/3/2016
12.1	Nguyễn Thăng		Không	200015271	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		
12.2	Nguyễn Thị Thu		Không	200116430	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		
12.3	Phạm Thị Thu Trang		Không	201467818	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		

12.4	Nguyễn Ngọc Phát		Không	-	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		
12.5	Nguyễn Ngọc Huy		Không	-	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		
12.6	Nguyễn Ngọc Bảo		Không	201058797	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		
12.7	Nguyễn Ngọc Nam		Không	201435975	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		
12.8	Nguyễn Ngọc Hiếu		Không	201510482	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	31/03/2016		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây : **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thu		CTHĐQT	200775813	16 Đồng Đa, Thuận Phước, Đà Nẵng	58.400	0,088%	
1.1	Nguyễn Lung		Không		Điện Thắng Bắc, Quảng Nam	0	0	Cha
1.2	Nguyễn Thị Bô		Không		Điện Thắng Bắc, Quảng Nam	0	0	Chị
1.3	Nguyễn Thị Năm		Không	200394944	Điện Thắng Bắc, Quảng Nam	0	0	Em
1.4	Nguyễn Thị Lành		Không	200730281	179 Tiểu La, Đà Nẵng	20.000	0,030%	Em
1.5	Nguyễn Văn Châm		Không	200004430	144/18 Hải Phòng	0	0	Em
1.6	Nguyễn Thị Liên		Không			0	0	Em
1.7	Phan Thị Phi Yến		Không	20077454	15 Đồng Đa, Thuận Phước, Đà Nẵng	0	0	Vợ

1.8	Nguyễn Phan Anh Tuấn		Không	201485073	16 Đồng Đa, Thuận Phước, Đà Nẵng	0	0	Con
1.9	Nguyễn Thị Nhã Uyên		Không	201513073	16 Đồng Đa, Thuận Phước, Đà Nẵng	0	0	Con
2	Nguyễn Hữu Sia		TV HDQT; TGD	200022373	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	33.200	0,050%	
2.1	Nguyễn Thị Vui		Không	200121058	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	0	0	Mẹ
2.2	Phan Thị Kim Dung		Không	200028186	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	20.600	0,031%	Vợ
2.3	Nguyễn Hữu Khoa		Không	201528878	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	0	0	Con
2.4	Nguyễn Hữu Bằng		Không	201563685	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	0	0	Con
2.5	Nguyễn Hữu Mỹ Trang		Không	201727661	183/17 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	0	0	Con
2.6	Nguyễn Hữu Sia		Không	200781449	183/19 Phan Thanh, Thanh Khê, Đà Nẵng	0	0	Em
2.7	Nguyễn Thị Hoa		Không	200932672	H09/17 Kiệt 36, Phạm Văn Nghị	0	0	Em
3	Lê Quảng Đức	009C037236 tại VCBS	TV HDQT; PTGD	200913678	207A/18 Dũng Sỹ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	45.900	0,069%	
3.1	Vũ Phương Ngọc		Không	200914031	153 Lý Tự Trọng, Đà Nẵng	0	0	Vợ
3.2	Lê Vũ Ngọc Anh		Không	201673205	153 Lý Tự Trọng, Đà Nẵng	0	0	Con
3.3	Lê Đức Anh		Không		153 Lý Tự Trọng, Đà Nẵng	0	0	Con
3.4	Lê Tự Đạt		Không	200028510	K58/36 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	0	0	Cha
3.5	Đỗ Thị Hậu		Không	200185843	K58/36 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	0	0	Mẹ
3.6	Lê Thị Minh Huệ		Không	201699500	K58/36 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	0	0	Em
3.7	Lê Hòa		Không	201273187	20/40 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	1.600	0,002%	Em
4	Phan Bảo Lộc		TV HDQT	201464346	64 Trần Đức Thảo, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng	10.000	0.015%	
4.1	Phan Như Lâm		Không		97 Núi Thành, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	0		Ba

4.2	Võ Thị Anh		Không	200440569	97 Núi Thành, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Mẹ
4.3	Trần Nguyễn Văn Nghi		Không	201477192	64 Trần Đức Thảo, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng	0	0	Vợ
4.4	Phan Bảo An		Không	201403085	97 Núi Thành, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Anh ruột
4.5	Phan Bảo Khanh		Không		64 Trần Đức Thảo, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng	0	0	Con
5	Lương Đình Minh	009C003733 tại VCBS	TV HĐQT	001071001633	Số 107 Phố Phủ Doãn – Hà Nội	0	0	
5.1	Nguyễn Thị Ca		Không	010307402	Số 107 Phố Phủ Doãn – Hà Nội	0	0	Mẹ
5.2	Phạm Quỳnh Trang		Không	011832148	P1810 A2 Số 151a Nguyễn Đức Cảnh – Hà Nội	0	0	Vợ
5.3	Lương Quỳnh Chi		Không		P1810 A2 Số 151a Nguyễn Đức Cảnh – Hà Nội	0	0	Con
5.4	Lương Minh Hoàng		Không		P1810 A2 Số 151a Nguyễn Đức Cảnh – Hà Nội	0	0	Con
5.5	Lương Ngọc Huyền		Không	012880015	Khu Đô thị mới Sao đỏ - Hải phòng	0	0	Chị
5.6	Lương Đình Thanh		Không	012520613	Số 107 Phố Phủ Doãn – Hà Nội	0	0	Anh
5.7	Lương Đình Liên		Không	010307641	Số 107 Phố Phủ Doãn – Hà Nội	0	0	Anh
5.8	Lương Ngọc Hoa		Không	011249002	Số 2 Phố Nam Ngự – Hà Nội	0	0	Chị
6	Trần Tuấn Hải		Thành viên HĐQT	011480480	Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	
6.1	Tô Thị Trà My		Không	011965633	Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Vợ
6.2	Trần Gia Huy		Không		Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Con
6.3	Trần Gia Minh		Không		Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Con
6.4	Dương Thu An		Không	011800647	Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Mẹ
6.5	Trần Việt Hà		Không		Số 18 ngõ 87 Tam Trinh, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Em
7	Dương Đức Xuân		PTGD	201442091	106 Lê phụng Hiểu thành phố Đà Nẵng	10.100	0,015%	Bổ nhiệm ngày 22/5/2016
7.1	Nguyễn Thị Loan		Không	-	106 Lê phụng Hiểu thành phố Đà Nẵng	0	0	Vợ

7.2	Dương Thùy Duyên		Không	-	106 Lê phụng Hiểu thành phố Đà Nẵng	0	0	Con
7.3	Dương Minh Hiền		Không	-	106 Lê phụng Hiểu thành phố Đà Nẵng	0	0	Con
7.4	Dương Đức Từu		Không	-	Huế	0	0	Anh
7.5	Dương Đức Sơn		Không	-	Huế	0	0	Anh
7.6	Dương Đức Âm		Không	-	Nha trang	0	0	Anh
7.7	Dương Đức Thủ		Không	-	Nha trang	0	0	Anh
7.8	Dương Đức Hối		Không	-	Nha trang	0	0	Anh
7.9	Dương Thị Dục		Không	-	Nha trang	0	0	Chị
7.10	Dương Thị Chanh		Không	-	Huế	0	0	Chị
7.11	Dương Thị Trà		Không	-	Huế	0	0	Chị
8	Trần Lê Tuấn		TB K/Soát	201293426	Tổ 119 phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	0	0	Bầu ngày 26/4/2016
8.1	Trần Hoa		Không	205833888	Quế Sơn, Quảng Nam	0	0	Cha
8.2	Lê Thị Dung		Không	205835690	Quế Sơn, Quảng Nam	0	0	Mẹ
8.3	Trần Lê Tuấn		Không	024824368	Quế Sơn, Quảng Nam	0	0	Em ruột
8.4	Trần Lê Thị Trà My		Không	201413784	Quế Sơn, Quảng Nam	0	0	Em ruột
8.5	Trần Lê Tuyên		Không	205156123	Quế Sơn, Quảng Nam	0	0	Em ruột
8.6	Phạm Thị kim Ngân		Không	201770731	Tổng Cty Điện lực Miền Trung	0	0	Vợ
8.7	Trần Nam Phương		Không	-	Tổ 119 phường An Hải Bắc	0	0	Con
8.8	Trần Quế Phương		Không	-	Tổ 119 phường An Hải Bắc	0	0	Cón
9	Lê Duy Dương		T.Viên BKS	013616639	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0	

9.1	Lê Duy Lộc		Không	-	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0	Cha
9.2	Đào Thị Minh Nguyệt		Không	-	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0	Mẹ
9.3	Lê Duy Nam		Không	-		0	0	Anh
9.4	Lê Thị Thanh Nga		Không	-		0	0	Em
9.5	Lê Thị Thanh Tâm		Không	013616199	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0	Vợ
9.6	Lê Duy Hoàng		Không	-	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0	Con
9.7	Lê Duy An		Không	-	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0	Con
10	Nguyễn Đức Anh		T.Viên BKS	200981383	67 Lê Đình Thám - T.phố Đà Nẵng	25.000	0,038 %	
10.1	Đặng Thị Thu		Không	200668253	67 Lê Đình Thám - T.phố Đà Nẵng	0	0	Vợ
10.2	Nguyễn Đặng Anh Thu		Không	201504711	67 Lê Đình Thám - T.phố Đà Nẵng	0	0	Con ruột
10.3	Nguyễn Đặng Thanh Hoa		Không	201609348	67 Lê Đình Thám - T.phố Đà Nẵng	0	0	Con ruột
10.4	Nguyễn Thị Nhựt		Không	200120277	44 Trần Huân - T.phố Đà Nẵng	0	0	Chị ruột
10.5	Nguyễn Đức Ba		Không	200070472	54 Núi Thành - T.phố Đà Nẵng	0	0	Anh ruột
10.6	Nguyễn Thị Nhung		Không	200674561	522 Núi Thành – T.phố Đà Nẵng	0	0	Chị ruột
10.7	Nguyễn Thị Loan		Không	200868586	256 Lê Văn Hiến - T.phố Đà Nẵng	0	0	Chị ruột

10.8	Nguyễn Đức Mười		Không	200867675	Tổ 53/5 - P.Vĩnh Trung - Tp Đà Nẵng	0	0	Em ruột
11	Nguyễn Ngọc Tâm	009C104626	TP TC-KT; UQ CBTT	201242822	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	2.700	0,004%	
11.1	Nguyễn Thắng		Không	200015271	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Cha
11.2	Nguyễn Thị Thu		Không	200116430	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Mẹ
11.3	Phạm Thị Thùy Trang		Không	201467818	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Vợ
11.4	Nguyễn Ngọc Phát		Không	-	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Con
11.5	Nguyễn Ngọc Huy		Không	-	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Con
11.6	Nguyễn Ngọc Bảo		Không	201058797	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Anh
11.7	Nguyễn Ngọc Nam		Không	201435975	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Em
11.8	Nguyễn Ngọc Hiếu		Không	201510482	134/25 Núi Thành, Hải Châu, Đà Nẵng	0	0	Em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không